

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày: 25-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đạt Thông

Ông Nguyễn Trần Đông

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Lâm Minh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2024/TLST - HS, ngày 09 tháng 09 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Thạch Văn L, sinh ngày 07/8/1978 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Đ, sinh năm 1943 và bà Phan Thị B, sinh năm 1951; bị cáo có vợ và có 03 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/6/2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Trương Văn H, sinh năm 1979. Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị B, sinh năm 1951. Nơi cư trú: ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt).

- Người phiên dịch: Bà Sơn Thị H1, sinh năm 1957. Địa chỉ: khóm B, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Trương Văn H, sinh năm 1979 và bà Hà Thị H2, sinh năm 1973 trú ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, sống chung như vợ chồng. Vào khoảng 19 giờ ngày 21/01/2024 ông H đến nhà bà H2 kêu bà H2 đi chòi giữ tôm tại ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh để ngủ. Do có mâu thuẫn từ trước nên khi nghe tiếng ông Trương Văn H kêu bà H2 thì bà Hà Thị Thanh H3, sinh năm 1975 ngụ cùng ấp (là em ruột của bà H2) có xảy ra cãi nhau với Trương Văn H. Lúc này Trương Văn H hai tay cầm 02 đoạn cây tầm vong đứng ở nhà bà H2. Thấy vợ mình đang cự cãi nên Thạch Văn L khuyên Hà Thị Thanh H3 đi về nhà, nhưng bà H3 không về và tiếp tục cãi nhau với Trương Văn H, thì ông H có lời lẽ thô tục, xúc phạm đến bà H3. Lúc này Thạch Văn L cùng với con mình là Hà Quốc B1, sinh năm 2006 cũng đi đến trước sân nhà Hà Thị H2, thấy L và B1 đến nên Hà Thị H2 kéo Trương Văn H đi vào trong nhà và khóa cửa lại không cho hai bên xảy ra đánh nhau. Sau đó bà H2 mở cửa nhà sau cho Trương Văn H đi bộ về nhà. Đi được một đoạn thì Trương Văn H tiếp tục có lời lẽ thô tục và thách thức Thạch Văn L nên L đuổi theo, trên đường đi Thạch Văn L nhặt 01 đoạn gỗ vuông dài khoảng 02 mét, 02 tay cầm đoạn gỗ đưa lên cao đánh mạnh xuống đất làm đoạn gỗ gãy ra làm 02 đoạn, L cầm lấy 01 đoạn gỗ chạy đến chặn đường và đứng đối diện với Trương Văn H, lúc này ông H đang đứng cãi nhau với anh Hà Văn P, sinh năm 1990 ngụ cùng ấp.

Khi Thạch Văn L đi đến đứng đối diện với ông H cách nhau khoảng 1 mét, thì Trương Văn H 02 tay cầm 02 đoạn cây tầm vong đưa lên đánh về phía của L nhưng không trúng. Thạch Văn L hai tay cầm đoạn gỗ vuông đánh phần đầu đoạn gỗ bị gãy nham nhở có cạnh nhọn về phía Trương Văn H theo chiều từ phải sang trái và từ trên xuống trúng vào tay trái của Trương Văn H một cái làm gãy tay trái, và gây thương tích ở cẳng tay trái của ông H. Đoạn gỗ sau khi đánh trúng Trương Văn H thì bị trượt và rơi xuống đất. Lành tiếp tục dùng hai tay nắm lấy tay trái ông H thì phát hiện tay trái của Trương Văn H đã bị gãy nên L buông ra và bỏ đi về nhà. Còn ông H được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh T để điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/2024/KLTTCT-TTPY, ngày 25/4/2024 của Trung tâm pháp y – Sở y tế kết luận thương tích của Trương Văn H như sau:

- Gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái. Tỷ lệ: 11% (mười một phần trăm).
- Sẹo trung bình (sẹo mờ) vùng 1/3 dưới trong cẳng tay trái. Tỷ lệ: 2% (hai phần trăm).
- Sẹo trung bình (sẹo mờ) vùng 1/3 dưới trước ngoài cẳng tay trái. Tỷ lệ: 2% (hai phần trăm).

- Sẹo nhỏ vùng 1/3 dưới trong cẳng tay trái. Tỷ lệ: 1% (một phần trăm).

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trương Văn H là 15% (mười lăm phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp;

Vật gây ra thương tích: Sẹo nhỏ vùng 1/3 dưới trong cẳng tay trái là vật cứng có cạnh sắc; hướng từ trên xuống.

Vật gây ra thương tích: Gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái là vật cứng; hướng từ trên xuống.

Vật chứng tạm giữ: 01 (một) đoạn gỗ cạnh vuông, có chiều dài 86 cm, chiều rộng nơi rộng nhất là 3,5 cm, một đầu bị gãy nhám nhỡ, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKSDH ngày 06/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Thạch Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 với khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm tù.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, thừa nhận Bản cáo trạng mô tả quá trình phạm tội của bị cáo là đúng và truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện đối với bị hại. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Văn H yêu cầu bị cáo Thạch Văn L khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền là 25.760.000 đồng và không yêu cầu khắc phục gì thêm. Bị cáo đã đồng ý bồi thường tuy nhiên đến nay bị cáo chỉ bồi thường được 10.760.000 đồng. Yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 15.000.000 đồng.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả đối chất, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên Bản cáo trạng số 37/CT-VKSDH ngày 06/09/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Thạch Văn L về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và phân tích về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và về trách nhiệm dân sự từ đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Văn L từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại Trương Văn H số tiền là 10.760.000 đồng, còn lại 15.000.000 đồng bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại.

Ngoài ra, Vị còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải nộp án phí và giành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi bị hại và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về sum họp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thạch Văn L khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 19 giờ ngày 21/01/2024, tại khu vực sân nhà bà Hà Thị H2, giữa bị cáo L và bị hại H có xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau, sau đó bị hại H bỏ ra về, lúc này bị cáo L đuổi theo và nhặt một đoạn gỗ vuông chặn đường bị hại L, bị cáo dùng đoạn gỗ vuông đánh vào người bị hại theo hướng từ phải sang trái, từ trên xuống trúng vào vùng tay trái của bị hại. Hậu quả bị hại Trương Văn H bị gãy tay với tỷ lệ thương tật là 15%.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thạch Văn L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan, không sai.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, đồng thời đã gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, mà động cơ, mục đích là xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong đời sống hàng ngày với bị hại. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bà ngoại là bà Trương Thị L1 là bà mẹ Việt Nam anh hùng, cậu ruột là Phan Văn Đ1 là liệt sĩ, cha là ông Thạch Đ là cựu chiến binh, đồng thời bị cáo đã tự nguyện tác động gia đình nộp khắc phục được số tiền là 10.760.000 đồng cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về các khoản chi phí do sức khỏe, tổn thất tinh thần bị xâm hại số tiền là 25.760.000 đồng, đến nay bị cáo đã bồi thường được 10.760.000 đồng còn lại 15.000.000 đồng bị cáo tiếp tục bồi thường.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) đoạn gỗ cạnh vuông, có chiều dài 86 cm, chiều rộng nơi rộng nhất là 3,5 cm, một đầu bị gãy nham nhỡ, đã qua sử dụng mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Thạch Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và án phí sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Thạch Văn L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Thạch Văn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/6/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường các khoản chi phí do sức khỏe bị xâm hại số tiền là 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu*) đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi được quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu và tiêu hủy vật chứng gồm 01 (một) đoạn gỗ cạnh vuông, có chiều dài 86 cm, chiều rộng nơi rộng nhất là 3,5 cm, một đầu bị gãy nham nhỡ, đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Thạch Văn L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Yên